

Bản án số: 67/2018/HS-PT  
Ngày 23-10-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Quý Chi

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Minh Thịnh

Ông Nguyễn Văn Khương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2018/TLPT-HS ngày 10/9/2018 đối với bị cáo Võ Thành N và bị cáo Nguyễn Văn Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Võ Thành N**. Tên gọi khác: Điệp. Sinh năm: 1994, tại: Bình Phước. Nơi đăng ký HKTT: Thôn 2, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Võ Thành L-sinh năm 1964 và bà Lê Thị M - sinh năm 1969, cùng HKTT: Thôn 2, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước; có vợ tên Vũ Thị D. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**. Tên gọi khác: không. Sinh năm: 1997, tại: Bình Phước. Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Làm thuê; Văn hoá: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1968 và bà Võ Thị H- sinh năm 1971, cùng HKTT: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị hại, nguyên đơn dân sự nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thành N và Nguyễn Văn C có mâu thuẫn với nhau từ trước do Nguyễn Văn C dùng dao tự chế chém vào tay N. Khoảng 12 giờ ngày 13/08/2017, sau khi đã uống rượu, N đi ngang quán cà phê “Bi Bo” (nay đổi tên thành Phương Linh) thuộc thôn Tân Hiệp 2, xã Bù Nho, huyện Phú Riềng thì thấy C ngồi trong quán nên N nảy sinh ý định chém C để trả thù. N về nhà lấy 01 con dao rựa dài khoảng 80cm, cán dao bằng tre, lưỡi bằng kim loại màu đen để lên xe mô tô hiệu Sirius, biển số 93P1-951.38 rồi đi đến nhà Nguyễn Văn Đ rủ đi tìm C chém trả thù. Khi gặp Đ, N nói với Đ “mày đi tìm thằng Hồ với tao” thì Đ hiểu và đồng ý.

N điều khiển xe mô tô biển số: 93P1-951.38, trên xe có để 01 con dao rựa và chở Đ đến quán cà phê Bi Bo gặp C. Đến nơi, N xuống xe đi lại phía C hỏi: “Cái tay tao giờ mày tính sao” rồi lao vào dùng tay phải đâm trúng thái dương trái của C. Bị N đánh, C bỏ chạy thì bị Đ ôm C lại. Thấy C bị N và Đ đánh thì Nguyễn Văn H đang ở trong quán cà phê chạy ra can ngăn. N hỏi C: “Bữa tao đi tìm mày nghe thằng Cảnh và thằng Dẹo nói hôm bữa mày nói chém tao chỉ là cảnh cáo phải không” thì C không thừa nhận. Sau đó C gọi điện thoại cho Võ Văn C1, SN: 2001, HKTT: Thôn T, xã B và Nguyễn Thanh T; SN: 1998, HKTT: Thôn T, xã B đến để đến để nói chuyện thì C1 và T đến và xác nhận là C có nói. Sau đó, N dùng tay trái kẹp cổ C với tư thế mặt đối mặt, rồi dùng tay phải đâm 04 - 05 cái vào ngực C, còn Đ dùng hai tay cầm con dao rựa đưa lên chém một nhát, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào khuỷu tay phải của C gây thương tích đứt gần lìa cánh tay. Bị chém, C vùng ra ôm tay bỏ chạy thoát, N giật rựa trên tay Đ đuổi theo C nhưng không kịp nên điều khiển xe mô tô biển số: 93P1-951.38 chở Đ mang theo con dao rựa bỏ chạy khỏi hiện trường. Trên đường đi, N và Đ vứt con dao rựa vào lô cao su. C được mọi người đưa đi cấp cứu.

Ngày 27/12/2017, Nguyễn Văn Đ đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Đến ngày 16/4/2018, Võ Thành N đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 678/TgT.17 ngày 17/08/2017 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Vết thương mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải, đứt gần lìa cánh tay gây đứt cơ tam đầu, đứt thần kinh trụ, đứt bán phần kinh giữa, đứt động mạch cánh tay, gãy liên lồi cầu xương cánh tay phải, gãy mỏm khuỷu xương trụ phải, đã được phẫu thuật khâu cơ, khâu thần kinh, ghép nối động mạch cánh tay bằng tĩnh mạch hiển, kết hợp xương cánh tay, mỏm khuỷu xương trụ hiện còn:

+ Vết chém kích thước 30 x 02 cm tại sau cánh tay;

- + Vết mổ kích thước 15x 0,2 cm tại mặt trước 1/3 trên cẳng tay.
- + Vết mổ lấy tĩnh mạch hiển tại cổ chân phải kích thước 6 x 0,1cm
- + Cẳng tay, bàn ngón tay phù nề, chỉ cử động rất nhẹ các ngón tay, tê bàn ngón tay nhiều.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Văn C là 61% và thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn có trọng lượng tác động mạnh gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước quyết định: Tuyên bố bị cáo Võ Thành N, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 41/2017 của Quốc hội ngày 20/6/2017;

Xử phạt bị cáo Võ Thành N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/8/2018 bị cáo Võ Thành N, Nguyễn Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Võ Thành N, Nguyễn Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm nhận định và xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] .Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, vật chứng vụ án, kết luận giám định pháp y về thương tích; cùng các tài liệu, chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên toà. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 13 giờ ngày 13/08/2017, sau khi đã uống rượu, bị cáo Võ Thành N đã chuẩn bị dao rựa và rủ Nguyễn Văn Đ đi tìm bị hại C để đánh trả thù. Khi gặp C, bị cáo N dùng tay đánh và dùng đá ném bị hại. Trong lúc N đang ôm đánh C thì Đ

dùng dao rựa đưa lên chém một nhát trúng vào khuỷu tay phải của C gây thương tích gần đứt lìa cánh tay phải gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 61%. Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, sau khi bỏ trốn các bị cáo tự nguyện ra đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Thành N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không cao so với hậu quả hành vi mà các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới so với các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét cho các bị cáo được hưởng, do đó không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Tuy nhiên, xét bản án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 nhưng không xác định các bị cáo phạm tội thuộc điểm d của khoản 4 Điều 134 là có thiếu sót. Do đó cấp phúc thẩm cần thiết phải bổ sung phần áp dụng pháp luật này của bản án sơ thẩm.

[4]. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Thành N và bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Thành N, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017 của Quốc hội ngày 20/6/2017QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng Hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức Cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13:

Xử phạt bị cáo Võ Thành N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2017.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Thành N, bị cáo Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND tỉnh Bình Phước; (1)
- Viện kiểm sát, TAND huyện Phú Riềng (2)
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Riềng; (1)
- Công an huyện Phú Riềng; (1)
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Các bị cáo (2)
- Tổ NV; Lưu hồ sơ. (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đinh Thị Quý Chi**